

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2044/QĐ-ĐHKTCN

Thái Nguyên, ngày 27 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2026

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP

Căn cứ Nghị định số 31/CP ngày 04 tháng 04 năm 1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BGDĐT ngày 14/05/2020 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo phê duyệt Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Nghị quyết số 39/NQ-HĐĐHTN ngày 19/11/2021 của Hội đồng Đại học Thái Nguyên về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 28/NQ-HĐT ngày 21/6/2024 của Hội đồng trường Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp;

Căn cứ Thông tư 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 3695/QĐ-BGDĐT ngày 31/12/2025 của Bộ Giáo dục và đào tạo về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Theo đề nghị của Trường phòng Kế hoạch – Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 (Theo biểu mẫu số 74 kèm theo Quyết định này)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trường các đơn vị trong Trường tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng;
- Trường các đơn vị;
- <https://tnut.edu.vn/Công khai>
- Lưu: VT, KHTC.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS Đỗ Trung Hải

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHKTCN ngày 27/8/2026 của Hiệu trưởng Trường
Đại học Kỹ thuật Công nghiệp)
(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo	
3.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
3.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	8.058,2
	Kinh phí đào tạo trong nước theo Đề án 89	211
	Chi chế độ chính sách cho người học (miễn, giảm học phí theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP; Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg; Quyết định số 1121/1997/QĐ-TTg, Quyết định số 194/2001/QĐ-TTg, Nghị định số 57/2017/NĐ-CP; Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg, Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC và các chế độ khác nếu có; không bao gồm kinh phí theo Nghị định số 116/2020/NĐ-CP)	7.847,2